

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2020/HSPT
Ngày 12 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các thẩm phán:

Ông Vũ Duy Luân

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Bá D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HSST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Bá D – sinh ngày 16/02/1990 tại huyện V, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Bá M (đã chết) và bà Hồ Thị X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị hại là anh Phan Văn C và chị Đào Thị Vân A, địa chỉ: thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 24/01/2020 (đêm ngày 30 tháng Chạp năm Đinh Hợi), bị cáo Nguyễn Bá D đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE biển số 15K1 – YYYYYY từ nhà đến Phủ thờ P thuộc địa phận thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình để cúng tất niên; nhưng khi vào trong vào phòng thờ của gia đình anh C, chị Vân A trong khuôn viên phủ thờ, bị cáo nhìn thấy trên bàn thờ có đặt một số tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 200.000 đồng, trong nhà lại không có người, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp; bị cáo đã lấy toàn bộ số tiền trên bàn thờ, bỏ vào túi quần; về đến nhà, bị cáo bỏ tiền ra đếm được 4.800.000 đồng. Bị cáo không kể cho ai biết việc bị cáo đã trộm cắp nhưng tự cảm thấy lương tâm bị cắn rứt nên ngay lúc đó, bị

cáo đã muốn đem số tiền trên trả lại cho chủ nhà nhưng vì hôm sau là mừng một tết nên bị cáo không dám mang tiền sang trả; đến trưa ngày 26/01/2020 (tức mừng hai tết), bị cáo đã đem số tiền trên tới nhà anh C, chị Vân A đặt lên ban thờ thắp hương tạ lỗi; rồi đến Công an huyện Thái Thụy trình báo.

Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm i, điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 09 (chín) tháng tù, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ, còn phải thi hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/6/2020, bị cáo Nguyễn Bá D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: “Đây là lần đầu tiên bị cáo vi phạm, chỉ vì một phút suy nghĩ nông cạn mà bị cáo đã phạm tội, nhưng khi về đến nhà, bị cáo nghĩ lại và cảm thấy rất ray rứt lương tâm vì số tiền bị cáo trộm cắp là tiền mọi người dâng cúng, bị cáo xin sám hối; mong được Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được ở nhà phụ giúp mẹ bị cáo vì bố bị cáo đã chết bị bệnh thần kinh, nhà chỉ còn có hai mẹ con, hoàn cảnh kinh tế quá khó khăn, là hộ nghèo trong xã; bị cáo hứa không bao giờ vi phạm”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú/tự thú; Lời khai của người bị hại Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Đêm 24/01/2020, bị cáo Nguyễn Bá D đã có hành vi trộm cắp 4.800.000 đồng của gia đình anh Phan Văn C, chị Đào Thị Vân A tại thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Bá D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhưng Hội đồng xét xử

phúc thẩm thấy việc bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết vì: bị cáo là người có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Bộ luật Hình sự là: người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người phạm tội đầu thú; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm; bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ, được chấp nhận

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[4] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban nhân dân ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 35/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Bá D: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 12/8/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Bá D cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Bá D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 12/8/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THADS
- h. Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh